TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2022/QĐ-CNTTLH	*C Thành, ngày 21 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào yêu cầu tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Võ Tấn C và chị Nguyễn Thị Bé T.

Sau khi nghiên cứu:

-Đơn khởi kiện về việc "ly hôn" đề ngày 17 tháng 02 năm 2022 của anh Võ Tấn C và chị Nguyễn Thị Bé T.

-Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Võ Tấn C, sinh năm 1978

Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Tấn C và chị Nguyễn Thị Bé T thuận tình ly hôn.

Anh C, chị T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

-Về con chung: Anh Võ Tấn C và chị Nguyễn Thị Bé T có 02 con chung là Võ Thành D, sinh năm 1998 và Võ T D, sinh ngày 03/7/2011.

Cháu D đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết.

Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Bé T được nuôi cháu Võ T D, sinh ngày 03/7/2011 (phù hợp nguyện vọng cháu D).

Anh Võ Tấn C cấp dưỡng nuôi con (cháu Võ T D) cho chị Nguyễn Thị Bé T mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) từ khi có quyết định ly hôn có hiệu lực đến khi cháu D tròn 18 (mười tám) tuổi.

Anh Võ Tấn C là người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Vì quyền và lợi ích của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

-Về tài sản chung: Anh Võ Tấn C và chị Nguyễn Thị Bé T khai không có nên không xem xét.

-Về nợ chung: Anh Võ Tấn C và chị Nguyễn Thị Bé T khai không có nên không xét đến.

2.Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Các bên tham gia hòa giải;
-TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THA);
-VKSND huyện C Thành;
-Chi cục THADS huyện C Thành;
-UBND xã Đăng Hưng Phước, Chợ Gạo, Tiền Giang;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Bích Việt